

BÁO CÁO

Tình hình sản xuất vụ thu, vụ mùa, vụ Đông năm 2018-2019; công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm đợt 2 năm 2018 và một số giải pháp chỉ đạo trong thời gian tới

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT VỤ THU, VỤ MÙA, VỤ ĐÔNG NĂM 2018-2019 VÀ TIÊM PHÒNG CHO ĐÀN GIA SÚC GIA CẦM ĐỢT 2 NĂM 2018

1. Tình hình sản xuất vụ thu, vụ mùa 2018

Vụ thu, vụ mùa năm 2018 toàn huyện gieo trồng với tổng diện tích 6.787,9 ha, đạt 99,6% KH, bằng 97,5% CK. Trong đó: cây lúa 5.010,3 ha, đạt 100,6% KH, bằng 97% CK; cây ngô 299,4 ha, đạt 98,7% KH, bằng 93,1% CK; cây cói 819,5 ha, đạt 98,7% KH, bằng 96,8% CK; rau các loại 403,6 ha, đạt 90,2% KH, bằng 112,1% CK.

Tính đến ngày 10/9/2018, trên địa bàn toàn huyện cây lúa đã trở trên 95% diện tích, cây ngô đang ở giai đoạn trở cò phun râu, cây cói đến kỳ thu hoạch.

- Công tác thủy lợi: UBND huyện đã chỉ đạo 27 xã, thị trấn nạo vét kênh tiêu, thủy lợi nội đồng, tháo bỏ vật cản khơi thông dòng chảy toàn bộ hệ thống kênh tiêu liên xã và kênh tiêu nội đồng trước mùa mưa, lũ trên địa bàn toàn huyện từ ngày 15/4-15/5/2018. Khối lượng thực hiện nạo vét được 26.316/56.627m³ đất, đạt 46,5% KH, giải phóng ách tắc, vớt bèo được 458.690/760.213 m² bèo bồng, đạt 60,3% KH.

2. Tình hình sản xuất vụ Đông năm 2018-2019

Vụ Đông năm 2018-2019, huyện có kế hoạch gieo trồng 1.1783,2 ha.

Trong đó diện tích một số cây trồng chính cây thể như sau: Cây ngô diện tích 185,4 ha, cây lạc diện tích 389,5ha; cây khoai lang diện tích 73,6 ha; cây khoai tây diện tích 251,5 ha; cây hành diện tích 199,9 ha; cây dưa hấu diện tích 50,5 ha; cây rau các loại diện tích 494,7 ha.

Tính đến ngày 12/9/2018 toàn huyện đã gieo trồng được 391/389,5 ha lạc, đạt 100,4% KH; cây dưa hấu thu đông 26 ha, đạt 51% KH, cây dưa leo 17 ha; rau các loại 121 ha,....

3. Tình hình tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm đợt 2 năm 2018

Thực hiện Kế hoạch số 25/KH-UBND, ngày 14/3/2018 của UBND huyện về Kế hoạch phòng chống dịch bệnh và tiêm phòng vắc xin gia súc, gia cầm năm

2018; Thông báo số 119/TB-UBND, ngày 31/8/2018 của UBND huyện thông báo kết luận tại Hội nghị triển khai Phương án sản xuất vụ Đông năm 2018-2019 và Kế hoạch tiêm phòng đợt 2 năm 2018.

Đến ngày 12/9/2018 các xã, thị trấn đã xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị đánh giá công tác tiêm phòng đàn gia súc, gia cầm đợt 1 năm 2018, triển khai công tác tiêm phòng đợt 2, tiếp nhận vắc xin của Trạm Thú y huyện để triển khai theo nội dung kế hoạch của UBND huyện, tiến cụ thể như sau: Đàn Trâu, bò tiêm phòng vắc xin THT và LMLM được 3.200 con trâu bò đạt 50% KH; tiêm phòng dịch tả lợn, Tụ huyết trùng và đóng dấu (vắc xin tụ máu) cho đàn lợn được 6.115 con, đạt 14% KH; tiêm phòng vắc xin đại cho đàn chó được 12.410 con đạt 87% KH; tiêm vắc xin H5N1 cho đàn gia cầm được 45.500 đạt 17% KH.

Các đơn vị cơ bản đã tổ chức triển khai thực hiện tiêm phòng đợt 2 năm 2018, trong đó một số đơn vị làm tốt như: Nga Thái, Ba Đình, Thị Trấn, Nga Phú, Nga Liên, Nga Thành,... Tuy nhiên, bên cạnh đó một số đơn vị tiến độ còn chậm như: Nga Thủy, Nga Vịnh, Nga Thắng, Nga Văn, Nga Hải, Nga Yên, Nga Mỹ, Nga Hưng, Nga Thạch,... cá biệt xã Nga Nhân chưa tổ chức tiêm phòng.

3. Một số tồn tại, hạn chế

- Công tác tuyên truyền về cơ cấu bộ giống lúa trong sản xuất vụ thu, vụ Mùa năm 2018 còn hạn chế, để nông dân mua giống ngoài cơ cấu vào sản xuất, dẫn đến có những giống nhiễm đạo ôn, khó khăn cho công tác theo dõi, điều tra và phòng trừ xử lý sâu, bệnh hại.

- Công tác chỉ đạo làm thủy lợi trước mùa mưa, lũ của một số đơn vị chưa tốt, chưa xác định được tầm quan trọng của việc nạo vét, khơi thông dòng chảy trước mùa mưa lũ dẫn tới khối lượng nạo vét, khơi thông dòng chảy không đạt kế hoạch đề ra.

- Trong công tác tiêm phòng nguyên nhân do chính quyền một số xã chưa quan tâm chỉ đạo quyết liệt, cán bộ công chức Nông nghiệp, Trưởng thú y một số đơn vị chưa làm tốt vai trò tham mưu trong công tác tuyên truyền và triển khai nhiệm vụ tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm có hiệu quả.

- Các xã chưa áp dụng các biện pháp chế tài xử lý, xử phạt đối với chủ vật nuôi không chấp hành tiêm phòng, tạo tâm lý chủ quan, coi nhẹ công tác tiêm phòng và phòng chống dịch bệnh.

II. MỘT SỐ BIỆN PHÁP CHỈ ĐẠO THỜI GIAN TỚI

Trên cơ sở Phương án sản xuất vụ Đông năm 2018-2019; Kế hoạch tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm đợt 2 năm 2018 đã được UBND huyện triển khai và Quyết định giao chỉ tiêu diện tích sản xuất gieo trồng vụ Đông năm 2018-2019; Quyết định giao chỉ tiêu tiêm phòng đợt 2 năm 2018. Chủ tịch UBND huyện yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; Giám đốc các HTX

nông nghiệp, Thủ trưởng các cơ quan, ngành liên quan thực hiện nghiêm túc một số nội dung sau:

1. Đối với các xã, thị trấn:

- Tập trung chỉ đạo, khuyến cáo nông dân thường xuyên thăm đồng, kiểm tra đối tượng rầy các loại hại lúa cuối vụ mùa để có biện pháp diệt trừ kịp thời.

- Tuyên truyền cho nhân dân biết được nhiệm vụ, kế hoạch gieo trồng cây trồng vụ Đông năm 2018-2019, xác định vụ Đông là vụ sản xuất trong thời gian ngắn đem lại hiệu quả kinh tế cao, song cũng đòi hỏi thời vụ sản xuất phải khẩn trương, chủ động; tác dụng của việc tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm, thông tin chế tài xử phạt các trường hợp chủ vật nuôi không chấp hành tiêm phòng bắt buộc để các hộ chăn nuôi trên địa bàn biết và thực hiện.

- Rà soát chỉ tiêu giao nếu chưa đạt phải tổ chức tiêm phòng bổ sung, tiêm phòng lại số gia súc, gia cầm trong diện tiêm đảm bảo chỉ tiêu giao và an toàn dịch bệnh, thời gian xong trước ngày 20/9/2018.

- Trên cơ sở quy hoạch, bố trí vùng sản xuất cây vụ đông, khi cây lúa đã chín được 50-60% tập trung chỉ đạo tiêu kiệt nước trên ruộng để tạo điều kiện thuận lợi cho thu hoạch lúa mùa và sản xuất vụ đông. Giao chỉ tiêu sản xuất cây vụ đông đến tầng thôn, xóm; định kỳ tổ chức hội nghị giao ban bàn giải pháp, công tác chỉ đạo, định hướng liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm.

- Tập trung chỉ đạo thu hoạch lúa mùa đến đâu tiến hành tổ chức triển khai làm đất gieo trồng cây vụ đông đến đó theo phương châm "*sáng lúa chiều cây vụ Đông*". Chú trọng các cây trồng trong khung thời vụ và có thị trường tiêu thụ, liên kết sản xuất như: Khoai tây, khoai lang, bí xanh, ngô thức ăn chăn nuôi, rau an toàn,...

- Tập trung máy móc, phương tiện đẩy nhanh tiến độ làm đất, yêu cầu các chủ máy làm đất liên hoàn từ khâu cày, đập đất và lên luống.

- Đấu nối với các đơn vị liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm cho nông dân, tổ chức họp bàn với nhân dân về quy hoạch vùng sản xuất, kế hoạch sản xuất, tổ chức sản xuất đảm bảo theo hợp đồng liên kết.

2. Đối với các cơ quan, ngành

- Trạm khuyến nông tổ chức chuyên gia kỹ thuật các cây trồng có giá trị kinh tế cao để nông dân biết, thực hiện đạt kết quả cao.

- Trạm Bảo vệ thực vật làm tốt công tác điều tra, dự tính, dự báo chính xác, kịp thời các đối tượng sâu bệnh hại.

- Trạm Thú y huyện có trách nhiệm cung ứng đầy đủ vắc xin, dụng cụ, hoá chất phục vụ công tác tiêm phòng đàn gia súc, gia cầm, báo cáo tiến độ về UBND huyện theo quy định.

- Chi nhánh thủy lợi Nga Sơn phối hợp với các HTX dịch vụ nông nghiệp điều tiết nước hợp lý đảm bảo đủ nước phục vụ sản xuất.

- Đài truyền thanh phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Trạm khuyến nông tổ chức viết bài tuyên truyền ý nghĩa của sản xuất vụ Đông và cơ chế, chính sách của tỉnh, huyện trong sản xuất vụ đông. Tổ chức cho đài truyền thanh các xã, thị trấn tiếp sóng tuyên truyền vào các thời điểm thích hợp để nông dân nắm và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Các thành viên trong Ban chỉ đạo sản xuất nông nghiệp & PTNT của huyện tăng cường xuống cơ sở cùng với ban chỉ đạo của xã tập trung kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo nông dân thu hoạch cây trồng vụ mùa, đẩy nhanh tiến độ gieo trồng cây vụ đông đảm bảo khung thời vụ.

- Đề nghị Mặt trận Tổ quốc, Thủ trưởng các đoàn thể phân công cán bộ xuống cơ sở tuyên truyền, vận động nhân dân, đoàn viên, hội viên tổ chức sản xuất đảm bảo kế hoạch đề ra.

- Phòng Nông nghiệp và PTNT kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo nắm bắt diễn biến tình hình sản xuất, công tác triển khai tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm tại cơ sở, kịp thời tham mưu cho UBND huyện các giải pháp tổ chức chỉ đạo, triển khai có hiệu quả./.

Nơi nhận:

- TT Huyện uỷ, HĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch, các PCTUBND huyện;
- Văn phòng HU, VP HĐND & UBND huyện;
- Phòng NN, Trạm KN, trạm BVTV (TH);
- Các thành viên trong BCD SXNN huyện (TH);
- UBND các xã, thị trấn, các HTX NN (TH);
- Đài Truyền thanh huyện (đưa tin);
- Lưu: VT, NN.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN

Phụ lục:

Tiến độ tiêm phòng vaccin cho đàn gia súc, gia cầm và đàn chó đợt 2 năm 2018

TT	Đơn vị xã	Đàn trâu bò				Đàn lợn					Đàn gia cầm			Đàn chó mèo		
		Chỉ tiêu giao	Tiêm Vaccin THT	Tiêm Vaccin LMLM	Tỷ lệ (%)	Chỉ tiêu giao	Dịch tả lợn	Tỷ lệ (%)	Tụ dẫu, PTH, LMLM	Tỷ lệ (%)	Chỉ tiêu giao	Vaccin H5N1	Tỷ lệ (%)	Chỉ tiêu giao	Vaccin Đại	Tỷ lệ (%)
1	Thị Trấn	21	25	25	119	38	50	132	50	132	585	500	85	138	140	101
2	Ba Đình	111	100	100	90	429	100	23	100	23	5.751	1.000	17	637	670	105
3	Nga Vịnh	119	75	75	63	938	250	27	250	27	4.428	4.000	90	644	610	95
4	Nga Thắng	478	150	150	31	443		0		0	14.202	500	4	706	670	95
5	Nga Văn	407	150	150	37	332	100	30	100	30	21.338		0	770	700	91
6	Nga Trường	182	125	125	69	287	100	35	100	35	2.340	1.500	64	532	500	94
7	Nga Thiện	254	200	200	79	1.065	300	28	300	28	13.131	2.000	15	640	600	94
8	Nga Điền	189	100	100	53	793	100	13	100	13	7.470	5.000	67	475	400	84
9	Nga Phú	125	100	100	80	776	150	19	150	19	24.726	2.000	8	306	300	98
10	Nga An	134	75	75	56	7.120	375	5	370	5	17.199	1.000	6	772	700	91
11	Nga Thành	81	50	50	62	2.789	890	32	905	32	3.114	3.500	112	453	460	102
12	Nga Giáp	564	300	300	53	1.262	200	16	200	16	10.342	1.000	10	803	810	101
13	Nga Hải	246	100	100	41	958	100	10	100	10	11.799	500	4	658	550	84
14	Nga Yên	241	100	100	41	198	100	51	100	51	4.815	1.500	31	460	400	87
15	Nga Lĩnh	285	200	200	70	3.231	40	1	40	1	6.129	500	8	519	480	92
16	Nga Nhân	431			0	2.055		0		0	3.474		0	399		0
17	Nga Trung	283	125	125	44	4.461	280	6	290	7	4.284	500	12	498	420	84
18	Nga Mỹ	269	150	150	56	1.253	50	4	50	4	11.019	500	5	415	340	82
19	Nga Hưng	214	100	100	47	491	50	10	50	10	3.258	1.000	31	231	170	74
20	Nga Thạch	303	150	150	50	2.647	120	5	120	5	6.255	1.000	16	441	400	91
21	Nga Bạch	121	75	80	62	2.348	100	4	100	4	61.628	500	1	493	400	81
22	Nga Thanh	168	75	75	45	304	50	16	50	16	4.274	1.500	35	601	400	67
23	Nga Thủy	241	100	100	41	5.150	100	2	100	2	3.630	500	14	550	470	85
24	Nga Tân	282	225	225	80	952	400	42	400	42	6.516	1.000	15	250	250	100
25	Nga Tiến	248	100	100	40	677	520	77	520	77	4.644	2.000	43	420	420	100
26	Nga Liên	70	50	50	71	587	370	63	370	63	4.644	2.500	54	560	500	89
27	Nga Thái	279	200	200	72	855	1.200	140	1.200	140	5.346	10.000	187	832	650	78
Tổng cộng:		6.346	3.200	3.205	50	42.439	6.095	14	6.115	14	266.341	45.500	17	14.203	12.410	87

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN